

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số *99*.../UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày *02* tháng *02* năm 2018

V/v xác định giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện công trình: Công viên tình yêu, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương án định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 5 năm (2015-2019);

Căn cứ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 84/UBND-NNTN ngày 08/01/2018 về việc áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Công viên tình yêu tại phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 1501/UBND-NNTN ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Công viên tình yêu tại phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi trong năm 2017;

Xét đề nghị của Ban Quản lý công trình công cộng thành phố tại Tờ trình số 85/TTr-BQL ngày 08/02/2018; Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 114/TTr-TNMT ngày 09/02/2018.

Năm 2017, công trình Công viên tình yêu, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi thông nhất tiếp tục áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường theo hệ số điều chỉnh giá đất đã được phê duyệt tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 tại Công văn số 1501/UBND-NNTN ngày 22/3/2017; tuy nhiên, hệ số điều chỉnh giá đất được áp dụng tại Công văn nêu trên chỉ được thực hiện trong năm 2017. Năm 2018 tiếp tục thực hiện việc lập và phê duyệt phương án bồi thường cho các hộ gia đình, cá nhân nên cần xác định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018. Tuy nhiên, về vị trí, giá đất không có thay đổi so với hệ số điều chỉnh giá đất được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 21/10/2016. Do đó, để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện công trình, UBND thành phố đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh cho phép tiếp tục áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất cụ thể tại Công văn số 1501/UBND-NNTN ngày 22/3/2017 và Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ để xây dựng công trình Công viên tình yêu tại phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

\* Đối với đất nông nghiệp:

Đất trồng lúa nước thuộc vị trí 1: Hệ số điều chỉnh giá đất là 1 lần.

\* Đối với đất ở đô thị thuộc phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi:

- Đất ở thuộc vị trí 1, đường loại 3: Hệ số điều chỉnh giá đất là 1,1 lần.

*(Có bảng tổng hợp diện tích, loại đất, vị trí và giá đất của từng thửa đất, công trình: Công viên tình yêu, phường Trần Phú, thành phố*

*Quảng Ngãi kèm theo).*

UBND thành phố đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết nội dung nêu trên để có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- CT, các PCT UBND TP;
- C, PVP HĐND&UBND TP;
- Các Phòng: KT, TC-KH, QLĐT, TN&MT;
- UBND phường Trần Phú;
- Lưu VT.

TM. UBND THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hải



**BẢN CỤ THỂ VỀ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, VỊ TRÍ VÀ GIÁ ĐẤT CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG THỬA ĐẤT Ở CÁN THU HỒI ĐẤT**

**THUỘC CÔNG TRÌNH: CÔNG VIÊN TỈNH YÊU, THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

*Địa điểm: Phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi*

*(Kèm theo Công văn số 991 /UBND ngày 22/02/2018 của UBND thành phố)*

STT	Họ và tên chủ hộ	Số thửa	Tờ bản đồ trích đo	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích trong quy hoạch (m2)	Loại đất	Vị trí	Loại đường phố	Đơn giá theo Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 (đồng/m2)	Hệ số K theo quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 và Công văn số 84/UBND-NNTN ngày 08/01/2018
1	Nguyễn Văn Thìn	2	1	234,6	234,6	ODT	1	3	4.400.000	1,1
2	Nguyễn Văn Kiên	7	1	67,8	67,8	ODT	1	3	4.400.000	1,1
3	Nguyễn Văn Đức	40	1	84,3	84,3	ODT	1	3	4.400.000	1,1
4	Nguyễn Văn Đức	41	1	94,0	94,0	ODT	1	3	4.400.000	1,1
5	Nguyễn Phúc	12	1	239,9	172,8	LUC	1	-	40.000	1
				<b>720,6</b>	<b>653,5</b>					
<b>Tổng cộng</b>										

Ghi chú: Bảng tổng hợp cụ thể về diện tích, loại đất, vị trí và giá đất của thửa đất nêu trên chưa bao gồm hệ số tăng chiều rộng mặt tiền và hệ số 02 mặt tiền trở lên.